

Số: 14/BB-ĐHĐCĐTN2020

Chu Prông, ngày 18 tháng 04 năm 2020

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BÀU CẠN**

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 30, ngày 18 tháng 04 năm 2020, tại Phòng họp Công ty Cổ phần Chè Bàu Cạn, địa chỉ: Quốc lộ 19, xã Bàu Cạn, huyện Chu Prông, tỉnh Gia Lai, diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn.

**I. Phần khai mạc Đại hội.**

1. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Cao Đình Hưng thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo vốn điều lệ của Công ty: 11.882.400 cổ phần.

- Số cổ đông, người được ủy quyền của cổ đông đăng ký tham dự Đại hội: 07/75 cổ đông, đại diện 11.857.320 cổ phần (tương ứng 99,79 % cổ phần có quyền biểu quyết).

Số cổ đông, người được ủy quyền của cổ đông có mặt tham dự Đại hội: 06/75 cổ đông, đại diện 11.856.100 cổ phần (tương ứng 99,78 % cổ phần có quyền biểu quyết).

Căn cứ theo quy định tại khoản 1, Điều 141 của Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và khoản 1, Điều 18 của Điều lệ Công ty về điều kiện tiến hành họp Đại hội cổ đông, thì Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn là hợp lệ, hợp pháp và đủ điều kiện tiến hành.

2. Chủ tọa mời các Ông Đặng Trường Sanh, Ông Nguyễn Hồng Minh, Ông Đặng Thành Trường, cùng là Thành viên HĐQT làm Thành viên Đoàn Chủ tọa và cùng điều hành Đại hội.

5. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu để Đại hội thông qua, gồm:

**Ban thư ký gồm:**

Ông: Trần Văn Dương

Ông: Hồ Việt Hải

**Ban kiểm phiếu gồm:**

Bà: Trịnh Thị Oanh Chức vụ: Trưởng ban

Bà: Lại Thị Như Quỳnh Chức vụ: Thành viên

Đại hội đã lấy biểu quyết bằng thẻ biểu quyết. Kết quả: có 06/06 thẻ biểu quyết tán thành Danh sách Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu (chiếm 100% tổng số cổ đông, người được ủy quyền tham dự Đại hội).

6. Ông Đặng Thành Trường thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

Đại hội đã lấy biểu quyết bằng thẻ biểu quyết. Kết quả: có 06/06 thẻ biểu quyết tán thành Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức Đại hội (chiếm 100% tổng số cổ đông, người được ủy quyền tham dự Đại hội).



## II. Nội dung chính của Đại hội.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch Ông Đặng Trường Sanh thông qua các nội dung chính của đại hội, gồm:

### 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

#### 1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % tăng so với năm 2018
01	Doanh thu	67.275.129.079	74.240.708.243	110%
02	Lợi nhuận	306.957.281	907.029.451	295%
03	Lợi nhuận sau thuế và trích quỹ	306.957.281	907.029.451	295%

#### 1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tăng 10% so với năm 2019
2	Tổng chi phí	Chi phí tương đương năm 2019
3	Lợi nhuận trước thuế	Tăng 20% so với năm 2019

#### **Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Không tán thành: 0 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0 / 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

### 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 (có báo cáo chi tiết kèm theo)

#### **Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Không tán thành: 0 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0 / 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

### 3. Thông qua Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 (có báo cáo chi tiết kèm theo).

#### **Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.



Không tán thành: 0/ 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0/ 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

**4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (có báo cáo chi tiết kèm theo)**

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 /11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Không tán thành: 0/ 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0/ 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

**5. Thông qua Tờ trình về việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020**

**5.1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019:**

- Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty là: 252.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi hai triệu đồng).

Trong đó:

+ Tiền lương, thù lao của HĐQT : 204.000.000 đồng

+ Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát : 48.000.000 đồng

**5.2. Dự kiến tiền lương, thù lao năm 2020:**

- Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty là: 252.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm năm mươi hai triệu đồng).

Trong đó:

+ Tiền lương, thù lao của HĐQT là : 204.000.000 đồng.

+ Tiền lương, thù lao của BKS là : 48.000.000 đồng.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 /11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Không tán thành: 0/ 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0/ 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

**6. Thông qua tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch trích lập quỹ năm 2020**

**6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

Tổng số lợi nhuận để phân phối: -1.633.033.217 đồng.

Trong đó:

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019: 907.029.451 đồng

+ Tổng lợi nhuận để phân phối năm 2019: -1.633.033.217 đồng



## **6.2. Kế hoạch trích lập quỹ năm 2020**

Tổng số lợi nhuận để phân phối: 0 đồng.

Trong đó:

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020: 1.633.000.000 đồng

### **Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Không tán thành: 0 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0 / 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

## **7. Thông qua Tờ trình giới thiệu đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán năm 2020**

### **7.1. Về tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán**

- Công ty kiểm toán có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận thực hiện kiểm toán;

- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu;

- Cung cấp giá trị gia tăng ưu đãi, miễn phí cho Công ty.

### **7.2. Đề xuất các công ty kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn**

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

- Công ty TNHH Delloite Việt Nam;

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;

- Công ty TNHH Kiểm toán AVN Việt Nam.

### **7.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 05 công ty nêu trên với năng lực và giá cả phù hợp.**

#### **Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Không tán thành: 0 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0 / 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

## **8. Thông qua báo cáo kết quả sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ năm 2019.**

Công ty đã sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2019 để bổ sung nguồn vốn ngắn hạn, trả nợ nhà cung cấp, trả nhân công theo đúng mục đích sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn thông qua ngày 30/10/2018 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần I năm 2019 Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn thông qua ngày 15/02/2019.



1. Bổ sung nguồn ngắn hạn để trả nợ nhà cung cấp, trả nhân công.

STT	Trả nợ nhà cung cấp, trả nhân công	Số tiền (đồng)
1	Chăm sóc Bơ	9.063.000.000
	<i>Trả nhà cung cấp</i>	6.433.000.000
	<i>Trả nhân công</i>	2.630.000.000
2	Mức cải tạo hệ thống hồ nước	315.000.000
	<i>Trả nhà cung cấp</i>	315.000.000
3	Trồng mới cà phê	470.000.000
	<i>Trả nhân công</i>	470.000.000
	<b>Tổng</b>	<b>9.848.000.000</b>

2. Kết quả thực hiện

<i>Thu ròng từ đợt chào bán</i>	<b>9.848.000.000</b>
<i>Trả nợ nhà cung cấp, trả nhân công</i>	<b>9.848.000.000</b>
<i>Số còn lại</i>	<b>00</b>

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Không tán thành: 0/ 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0/ 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

**9. Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần Chè Bàu Cạn.**

**9.1. Sửa đổi khoản 1, Điều 5 Chương IV: Vốn điều lệ, Cổ phần, Cổ đông:**

*1. Vốn điều lệ của Công ty:*

*Vốn điều lệ của Công ty là 118.824.000.000 đồng (một trăm mười tám tỷ, tám trăm hai mươi bốn triệu đồng).*

*Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 11.882.400 cổ phần với mệnh giá là 10.000đ/CP.*

**9.2. Bổ sung khoản 1, Điều 3 Chương III: Ngành nghề, mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty:**

Bổ sung ngành:

- Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm;
- Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm;
- Chăn nuôi trâu bò và sản xuất giống trâu bò.



**9.3. Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện cơ cấu lại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn theo đúng nội dung Nghị quyết này và quy định của pháp luật.**

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành: 11.856.100 / 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Không tán thành: 0/ 11.856.100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

Không có ý kiến 0/ 11.856.100, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 0%.

**III. Ý kiến cổ đông:** Tất cả cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội không có ý kiến gì thêm.

**IV. Thông qua Biên bản Đại hội, Dự thảo Nghị quyết Đại hội**

**1. Thông qua nội dung Biên bản Đại hội**

Ông Hồ Viết Hải thay mặt Ban thư ký Đại hội đã đọc nội dung Biên bản trước toàn thể Đại hội để Đại hội thông qua.

Đại hội đã lấy biểu quyết bằng thẻ biểu quyết. Kết quả: có 06/06 thẻ biểu quyết tán thành nội dung Biên bản của Đại hội (chiếm 100% tổng số cổ đông, người được ủy quyền tham dự Đại hội).

**2. Thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội**

Ông Hồ Viết Hải thay mặt Ban thư ký Đại hội đã đọc dự thảo Nghị quyết trước toàn thể Đại hội để Đại hội thông qua.

Đại hội đã lấy biểu quyết bằng thẻ biểu quyết. Kết quả: có 06/06 thẻ biểu quyết tán thành nội dung Biên bản của Đại hội (chiếm 100% tổng số cổ đông, người được ủy quyền tham dự Đại hội).

**V. Kết thúc Đại hội**

Biên bản được lập lúc 10 giờ 00 ngày 18/4/2020, sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn kết thúc. Biên bản gồm 06 trang. Thư ký cuộc họp đã đọc cho tất các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội nghe toàn bộ nội dung biên bản này và Biểu quyết thông qua trước khi bế mạc.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn kết thúc vào lúc 10 giờ 15 phút cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

  
**Trần Văn Dương**

**CHỦ TỌA**

  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**Nguyễn Thị Sen**





**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BÀU CẠN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn;
- Căn cứ Biên bản số /BB-ĐHĐCĐTN2020 ngày 18/4/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn ngày 18/4/2020 đã biểu quyết và nhất trí:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

**1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019**

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % tăng so với năm 2018
01	Doanh thu	67.275.129.079	74.240.708.243	110%
02	Lợi nhuận	306.957.281	907.029.451	295%
03	Lợi nhuận sau thuế và trích quỹ	306.957.281	907.029.451	295%

**1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
1	Tổng doanh thu	Tăng 10% so với năm 2019
2	Tổng chi phí	Chi phí tương đương năm 2019
3	Lợi nhuận trước thuế	Tăng 20% so với năm 2019





**Điều 2.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 (có báo cáo chi tiết kèm theo).

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả kiểm soát năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 (có báo cáo chi tiết kèm theo).

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt (có báo cáo chi tiết kèm theo).

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình về việc chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020.

**5.1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019:**

- Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty là: 252.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi hai triệu đồng*).

*Trong đó:*

+ Tiền lương, thù lao của HĐQT : 204.000.000 đồng

+ Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát : 48.000.000 đồng

**5.2. Dự kiến tiền lương, thù lao năm 2020:**

- Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2020 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty là: 252.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm năm mươi hai triệu đồng*).

*Trong đó:*

+ Tiền lương, thù lao của HĐQT là : 204.000.000 đồng.

+ Tiền lương, thù lao của BKS là : 48.000.000 đồng.

**Điều 6.** Thông qua tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 và kế hoạch trích lập quỹ năm 2020.

**6.1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

Tổng số lợi nhuận để phân phối: -1.633.033.217 đồng.

*Trong đó:*

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2019: 907.029.451 đồng

+ Tổng lợi nhuận để phân phối năm 2019: -1.633.033.217 đồng

**6.2. Kế hoạch trích lập quỹ năm 2020**

Tổng số lợi nhuận để phân phối: 0 đồng.

*Trong đó:*

+ Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020: 1.633.000.000 đồng

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình giới thiệu đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán năm 2019.

**7.1. Về tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán**

- Công ty kiểm toán có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận thực hiện kiểm toán;

- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi kiểm toán và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu;



- Cung cấp giá trị gia tăng ưu đãi, miễn phí cho Công ty.

### 7.2. Đề xuất các công ty kiểm toán đưa vào danh sách lựa chọn

- Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam;
- Công ty TNHH Delloite Việt Nam;
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;
- Công ty TNHH Kiểm toán AVN Việt Nam.

### 7.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 05 công ty nêu trên với năng lực và giá cả phù hợp.

**Điều 8.** Thông qua báo cáo kết quả sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ năm 2019.

Công ty đã sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2019 để bổ sung nguồn vốn ngắn hạn, trả nợ nhà cung cấp, trả nhân công theo đúng mục đích sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2018 Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn thông qua ngày 30/10/2018 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần I năm 2019 Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn thông qua ngày 15/02/2019.

#### 1. Bổ sung nguồn ngắn hạn để trả nợ nhà cung cấp, trả nhân công.

STT	Trả nợ nhà cung cấp, trả nhân công	Số tiền (đồng)
1	Chăm sóc Bơ	9.063.000.000
	<i>Trả nhà cung cấp</i>	6.433.000.000
	<i>Trả nhân công</i>	2.630.000.000
2	Mức cải tạo hệ thống hồ nước	315.000.000
	<i>Trả nhà cung cấp</i>	315.000.000
3	Trồng mới cà phê	470.000.000
	<i>Trả nhân công</i>	470.000.000
	<b>Tổng</b>	<b>9.848.000.000</b>

#### 2. Kết quả thực hiện

<i>Thu ròng từ đợt chào bán</i>	<b>9.848.000.000</b>
<i>Trả nợ nhà cung cấp, trả nhân công</i>	<b>9.848.000.000</b>
<i>Số còn lại</i>	<b>00</b>

**Điều 9.** Thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần Chè Bàu Cạn.

**9.1. Sửa đổi khoản 1, Điều 5 Chương IV: Vốn điều lệ, Cổ phần, Cổ đông:**



**1. Vốn điều lệ của Công ty:**

Vốn điều lệ của Công ty là 118.824.000.000 đồng (một trăm mười tám tỷ, tám trăm hai mươi bốn triệu đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 11.882.400 cổ phần với mệnh giá là 10.000đ/CP.

**9.2. Bổ sung khoản 1, Điều 3 Chương III: Ngành nghề, mục tiêu, phạm vi kinh doanh và hoạt động của công ty:**

Bổ sung ngành:

- Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm;
- Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm;
- Chăn nuôi trâu bò và sản xuất giống trâu bò.

**9.3. Ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện cơ cấu lại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn theo đúng nội dung Nghị quyết này và quy định của pháp luật.**

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được trích lược từ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn đã được Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18/4/2020.

Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Cổ đông của Công ty chịu trách nhiệm thi hành các nội dung của Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
- Các cổ đông (qua Website C.ty)
- Các TV Ban Giám đốc C.ty;
- Lưu: VT-hồ sơ Đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**CHỦ TỊCH HĐQT  
Nguyễn Thị Sen**

C.T.C.P.